

Số: /BC-UBND

Vinh Long, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Thông báo kết luận số 43-TB/TGV ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy

Thực hiện Công văn số 506-CV/VPTU ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc triển khai Thông báo kết luận số 43-TB/TGV ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Công văn số 93-CV/ĐU ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 506-CV/VPTU ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 43-TB/TGV ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 3198/UBND-KGVX ngày 15 tháng 9 năm 2025 chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh triển khai các nhiệm vụ được giao trong tháng 9, tháng 10 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Kết quả thực hiện

a) Nhiệm vụ 1: Hoàn thành kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số do đồng chí Bí thư tỉnh ủy, thành ủy làm Trưởng Ban Chỉ đạo, không duy trì 02 Ban Chỉ đạo như trước đây (hoàn thành trước ngày 20/9/2025)

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 83-QĐ/TU ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của tỉnh Vĩnh Long.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, có báo cáo gửi Cơ quan

Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương những việc còn chậm, khó khăn vướng mắc và giải pháp tháo gỡ (nhiệm vụ thường xuyên)

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: trong kỳ báo cáo, Hệ thống tiếp nhận 3.259 hồ sơ (trực tiếp: 1.494, trực tuyến: 1.765). Lũy kế đến nay 331.906 hồ sơ. VNeID ghi nhận 2.101 lượt tra cứu, lũy kế đến nay 162.212 lượt. Hai nhóm thủ tục liên thông¹ phát sinh 89 hồ sơ. Lũy kế đến nay 13.409 hồ sơ.

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: đã thiết lập thêm 50 tài khoản, nâng tổng số lên 43.724 tài khoản. Hệ thống đã gửi và nhận tổng cộng 17.472 văn bản giữa Trung ương và địa phương. Cụ thể, qua trực liên thông, đã gửi 1.606 văn bản và nhận 15.866 văn bản, đồng thời hoàn thành việc liên thông gửi nhận văn bản với Khối Đảng. Lũy kế đến thời điểm hiện tại có tổng cộng 84.966 văn bản được gửi và 441.453 văn bản được nhận.

Các nền tảng dùng chung khác:

(1) Hệ thống thư điện tử: cấp 140; lũy kế 33.232 đến thời điểm hiện tại.

(2) Hệ thống phân giải tên miền (DNS): Cấp mới 0; Thay đổi 0; Thu hồi 0, số tên miền hiện tại trên hệ thống: 536.

(3) Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu (LGSP) hoạt động bình thường.

(4) Nền tảng dành cho người dân, doanh nghiệp: Tiếp tục tổng hợp danh sách đầu mối tham gia tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường, đã phân quyền tài khoản cho 114 đơn vị; tiếp nhận 01 phản ánh, kiến nghị; cập nhật 03 phản ánh, kiến nghị.

(5) Hệ thống Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh: Trang IOC, cập nhật bộ lọc theo thời gian, có thể xem xếp hạng các tỉnh trong nước cho bộ chỉ tiêu đánh giá 766.

(6) Hệ thống Công dữ liệu mở của tỉnh:

Phần mềm cơ sở dữ liệu nền (GIS): Dữ liệu Trạm BTS thêm vào khu vực Bến Tre là 50 trạm; Dữ liệu Trạm BTS thêm vào khu vực Trà Vinh là 100 trạm.

(7) Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) hoạt động ổn định.

d) Về chữ ký số: trong kỳ báo cáo, thay đổi thông tin cho 90 chữ ký số (cá nhân: 88, tổ chức: 02). Lũy kế đến nay có 11.393 chữ ký số (cá nhân: 8.965, tổ chức: 2.428).

Hỗ trợ xã, phường: Tổng số xã, phường đã được hỗ trợ là 66², đạt 53,22%. Qua đó đã góp phần nâng tổng số xã đạt 16/16 tiêu chí theo Kế hoạch 02-KH/BCĐTW lên 55/124 xã, phường.

¹ đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi (phát sinh 79 hồ sơ) và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng (phát sinh 10 hồ sơ)

² Xã Phú Quới, Xã Vĩnh Xuân, Xã Song Phú, Xã Cái Ngang, Xã Hòa Bình, Phường Cái Vồn, Xã Hòa Hiệp, Phường Bình Minh, Xã Hiếu Phụng, Phường Long Châu, Xã Trung Hiệp, Xã Quới Thiện, Phường Thanh Đức,

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Thông báo kết luận số 43-TB/TGV ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, Giàu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện

Phường Tân Hạnh, Xã Hòa Minh, Xã Càng Long, Xã Tân An, Xã Tân Hòa, Xã Song Lộc, Xã An Trường, Xã Nhị Long, Xã Long Hòa, Xã Cầu Kè, Xã Tam Ngãi, Xã Tiểu Cần, Xã Hùng Hòa, Xã Long Hiệp, Xã Nhị Trường, Xã Hàm Giang, Xã Hiệp Mỹ, Xã Vinh Kim, Xã Mỹ Long (6) Tổ 6: Xã Nhuận Phú Tân, Xã Thạnh Phước, Xã Vĩnh Thành, Xã Phú Túc, Xã An Định, Xã Hương Mỹ, Xã Thới Thuận, Xã Đại Điền, Xã Quới Điền, Xã Giồng Trôm, Xã An Ngãi Trung, phường Bến Tre, xã Ngũ Lạc, xã Trà Côn, phường Tân Ngãi, xã Thành Thới, xã Bình Phú, xã Tân Long Hội, phường Nguyệt Hóa, xã Lương Phú, xã Đại An, xã Lương Hòa, xã Chợ Lách, xã Thạnh Phong, phường Trà Vinh, xã Châu Hòa, xã Mỹ Thuận, xã Hưng Mỹ, xã Thạnh Phú, xã Long Vĩnh, xã Long Hải, xã Đôn Châu, xã Lục Sĩ Thành, xã An Qui.